

VẤN ĐÁP HỌC PHẬT

Kỳ 57

Giải đáp: Lão pháp sư Tịnh Không

Thời gian: 08/12/2006

Địa điểm: Hiệp hội giáo dục Phật-đà Hồng Kông

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Quý vị pháp sư, quý vị đồng tu, xin chào mọi người. Hôm nay có 32 câu hỏi, chúng ta lần lượt giải đáp theo thứ tự. Đầu tiên là câu hỏi của đồng tu Hồng Kông, có năm câu hỏi. Năm câu hỏi này có thể nói đều là vấn đề chung của các đạo tràng thông thường.

Hỏi: Câu hỏi đầu tiên, xin hỏi nghĩa công nên hộ trì đạo tràng như thế nào?

Đáp: Nghĩa công phát tâm tới đạo tràng, mục đích chính là hộ trì đạo tràng. Hộ trì đạo tràng phải đầy đủ điều kiện cơ bản, điều kiện này chính là thực sự phải nhận thức đạo tràng. Đạo tràng Phật giáo, bạn đối với Phật giáo có nhận thức đúng đắn thì bạn mới phát tâm tới nơi này làm nghĩa công, tới hộ trì; nếu không nhận thức Phật giáo, e rằng không phải là hộ trì đạo tràng, có khả năng sẽ gây ra một số tổn hại nào đó đối với đạo tràng mà bản thân không hề biết. Cho nên công việc hộ trì tuyệt đối không phải là chuyện đơn giản, nghĩ tới nơi này để giúp đỡ chính là hộ trì, không hề đơn giản như vậy.

Vào thời trước đây, chúng sanh thời xưa có phước báo, cho nên chiêu cảm chư Phật Bồ-tát ứng hóa tới thế gian, các ngài chủ yếu là tới hộ trì đạo tràng. Đồng tu học Phật, tôi tin tưởng các bạn cũng đều nghe rất quen rồi, trong cửa Phật thường nói “một Phật xuất thế, ngàn Phật ủng hộ”. Một vị Phật ứng hóa đến thế gian này, vở kịch này một người hát không hay, nhất định phải có rất nhiều diễn viên phụ, cho nên có ngàn vị Phật tới giúp đỡ vị Phật này. Cho nên hộ trì đạo tràng, từ trụ trì, đương gia trong đạo tràng, đây đều là hộ trì đạo tràng, tức là các ngài không giảng kinh thuyết pháp, các ngài tới, hiện tại gọi là làm nghiệp vụ hành chính. Đều là Bồ-tát tái lai, không phải là người thường, cho nên công việc hộ trì của các ngài làm rất tốt. Cũng tức là nói giống như làm hiệu trưởng trường học, làm chủ nhiệm giáo vụ, chủ nhiệm tổng vụ, đối với giáo dục đều là trong ngành, không phải ngoài ngành. Chúng ta biết được một số nhân viên quản lý trong trường học, đa phần là trước đây làm giáo viên, dạy học nhiều năm, họ hoàn toàn hiểu được. Cho nên hiện tại chúng ta

nhìn thấy hiệu trưởng của biết bao trường đại học, bạn thử hỏi họ, họ đều là giáo sư. Xuất thân là giáo sư thì họ mới biết giáo sư cần điều gì, giáo sư cần hộ trì như thế nào, họ biết được, họ là người từng trải; chúng ta không phải là người từng trải, chúng ta làm sao biết được?

Nhưng như nghĩa công, thường phải nhận thức Phật pháp, tuy không phải là người từng trải, nhưng phải tiếp nhận chỉ dạy của chấp sự nơi này. Giống như chúng ta tới trường học làm tình nguyện viên, nhất định phải tiếp nhận chỉ dạy của hiệu trưởng, của giáo vụ, tổng vụ thì bạn sẽ không làm sai. Bạn không tiếp nhận, nếu làm theo ý kiến của bản thân mình, e rằng sẽ làm sai rất nhiều việc, sẽ sanh ra rất nhiều chướng ngại. Trường học có chế độ, họ sẽ không để bạn làm, bạn không tiếp nhận chỉ dạy thì họ không để bạn làm. Tình hình ở trong chùa cũng là như vậy, tự viện chính là trường học, không tiếp nhận chỉ dạy, vậy là tới làm loạn, đây là điều không được phép, nên phải tiếp nhận chỉ dạy.

Người làm chấp sự trong tự viện nhất định phải tương đối có tu dưỡng về Phật pháp. Hiện tại thông thường cho dù là tại gia hay xuất gia, thật ra mà nói tu dưỡng đối với kinh giáo đã giảm sút rất lớn, cho nên rất nhiều chuyện làm không như pháp, hoằng pháp sanh ra rất nhiều khó khăn, không giống trước đây. Cho nên hiện tại công việc hoằng pháp làm vô cùng vất vả, không có người hộ trì, chúng ta nhất định phải hiểu đạo lý này. Không có người hộ trì cũng phải làm, tại sao vậy? Không làm, không có ai làm, chúng sanh quá khổ rồi. Nếu muốn giảm bớt chướng ngại, tôi tin rằng Phật giáo của chúng ta dần dần sẽ hướng tới truyền thông, vậy thì có thể không cần giảng đường nữa, cũng không cần phải dùng nhiều nhân viên làm việc như vậy. Làm điều gì? Làm đài truyền hình, quy mô rất nhỏ là đủ rồi. Thực sự làm đài truyền hình thì một tầng ở chỗ chúng ta là được, một lầu rộng thế này là đủ rồi, không cần hai lầu bên dưới nữa, không cần đến. Trong này có nhân viên làm việc, chúng ta giảng kinh, đồng thời ghi hình phát trực tuyến lên mạng.

Đạo tràng hiện tại của chúng ta, bởi vì đồng tu từ các nơi khác đến rất nhiều. Cho nên đồng tu Hồng Kông họ cũng rất hiếm có, họ ở nhà xem tivi, xem mạng internet, rất ít khi tới nơi này, đây là hiện tượng rất tốt. Mạng internet của chúng ta sang năm phải thay mới, thay loại mới nhất. Hiện tại băng thông mạng của chúng ta còn chưa đủ rộng, đại khái có 500 người xem sẽ cảm thấy rất đông, nhiều hơn nữa thì họ không xem được, có hiện tượng nghẽn mạng. Tình hình của truyền hình internet băng thông rộng mới thì ngược lại, người xem càng nhiều thì càng rõ, càng

hiều càng tốt, cho nên kỹ thuật thực sự tiến bộ rất nhanh. Sau này còn có sự thuận tiện, họ mang truyền hình băng thông rộng tới chỗ này làm thí nghiệm cho tôi xem, thu sóng, giống như máy thu sóng, giống như tivi. Vậy tivi lớn cỡ nào? Sợ rằng còn không lớn bằng tờ giấy này, còn không lớn đến vậy, còn nhỏ hơn tờ giấy này một chút, có thể để ở trong túi, lúc nào cũng có thể mở ra xem. Cho dù ở nơi nào, lúc bạn muốn xem, mở kênh này là có thể thu được. Tương lai tivi thực sự vô cùng tiến bộ.

Chúng tôi nhìn thấy thiết bị mang tới cho tôi xem, thực sự là vừa mừng vừa lo. Mừng vì phương pháp này dùng để chúng ta hoằng pháp thì tốt, lo là những thứ lung tung của đài truyền hình sẽ nhét vào trong túi của bạn, bạn sẽ bị ô nhiễm mọi lúc, chuyện này quá đáng sợ! Đây là sự thật, không phải là giả. Sau này sẽ phổ biến, 24 tiếng đồng hồ đều có thể thu sóng, chúng ta nhất định phải sử dụng khoa học kỹ thuật cao này để truyền phát Phật pháp, hy vọng 24 tiếng đồng hồ chúng ta đều có thể phát sóng chánh pháp. Chi phí này rẻ hơn truyền hình vệ tinh hiện nay rất nhiều. Vệ tinh, các bạn biết đó, việc thuê vệ tinh rất đắt, tương lai không cần thứ này nữa, chi phí giảm bớt rất nhiều. Vô cùng thuận tiện, mang trong túi, bạn không cần tới nơi này ngồi nữa, bạn đến hóng mát dưới bất kỳ cái cây nào ở bên ngoài, nơi có phong cảnh đẹp, bạn có thể ngồi ở đó, vừa thưởng thức phong cảnh, vừa lên lớp nghe kinh. Đây chính là người hiện nay thực sự muốn học thì sẽ có phước phần này, có cơ duyên này. Cho nên chuyện hộ trì đạo tràng này tương đối không dễ dàng, đợi tương lai người học Phật nhiều, người biết Phật pháp nhiều thì hộ trì sẽ không có vấn đề.

Hỏi: Câu hỏi thứ hai, người hỏi nói lão pháp sư từng nói, Phật pháp trụ thế, máu chót nằm ở hộ pháp chứ không phải là hoằng pháp. Xin hỏi nên lý giải câu này như thế nào?

Đáp: Lời này tôi nói qua rất nhiều lần, Phật pháp trụ ở thế gian, quan trọng nhất là hộ trì. Cho nên năm đó Thế Tôn tại thế, lúc nhập niết-bàn, đem công việc hộ trì Phật pháp giao cho quốc vương đại thần, không phải là giao cho người bình thường. Chúng ta nhìn trong lịch sử, nhiều đời, có thể nói tới thời Dân Quốc mới nhạt đi, thời Mãn Thanh trở về trước nhiều đời đế vương đều là quốc vương hộ pháp. Hoàng thượng là tổng hộ pháp của cửa Phật, cho nên Phật pháp ở Trung Quốc mới hưng thịnh như vậy, đạo lý là ở chỗ này. Hoàng thượng quy y Phật pháp, họ cũng bái thầy, thầy của họ được xưng là quốc sư. Cho nên là hoàng đế đề xướng, trên làm dưới noi theo, phổ biến Phật pháp, tức là phổ biến giáo dục Phật-đà vượt qua nhà Nho. Chủ trì dạy học nhà Nho là thượng thư Bộ lễ, tương đương với bộ trưởng Bộ

giáo dục hiện nay của chúng ta, bộ trưởng phổ biến giáo dục nhà Nho, nhưng hoàng đế phổ biến giáo dục Phật-đà. Người bình thường vẫn là tôn kính hoàng đế, đối với thượng thư Bộ lễ thì xem nhẹ hơn một chút. Cho nên chùa Phật, đạo tràng Phật nhiều hơn Nho rất nhiều.

Có hộ pháp mới có hoàng pháp, ví dụ xây trường học, xây đạo tràng, trong trường học nhất định có hiệu trưởng, có tổng vụ, có giáo vụ, có hướng dẫn. Những danh từ này trong cửa Phật thì hiệu trưởng chính là trụ trì, phương trượng, giáo vụ là thủ tọa, tổng vụ thông thường chúng ta gọi là sư đương gia, giám viện, họ quản tổng vụ, quản việc hướng dẫn là duy-na. Trên thực tế chức vụ hoàn toàn giống với trường học, nhìn từ chỗ này thì bạn biết được, tông lâm tự viện là trường học. Kiến trúc của tự viện, trong đó thờ cúng hình tượng Phật Bồ-tát, đó là một loại nghệ thuật. Đây là trước đây, Phật giáo kết hợp dạy học và nghệ thuật cùng nhau, giống như hiện tại chúng ta kết hợp bảo tàng và trường học cùng nhau vậy. Là dùng phương pháp này để dạy học, để tất cả những nghệ thuật như kiến trúc, điêu khắc, âm nhạc, mỹ thuật này có thể mang lại gợi ý cho bạn, nó có ý nghĩa này. Tuyệt đối không phải là thần, không thể coi đó là thần minh, vậy thì bạn sai rồi.

Giống như ba tôn tượng Phật mà chúng ta thờ cúng phía sau, ba tôn tượng Phật này, ở giữa là Thích-ca Mâu-ni Phật, hai bên, một bên là A-di-đà Phật, một bên là Tỳ-lô-giá-na Phật, chỗ này chúng ta giảng kinh Hoa Nghiêm. Thông thường có đạo tràng thờ cúng, một bên là A-di-đà Phật, một bên là Dược Sư Như Lai, hình như là Dược Sư Phật quản việc chữa bệnh, A-di-đà Phật là tiếp dẫn vãng sanh, nghĩ thành ý nghĩa này. Đạo tràng của chúng ta là giảng kinh Hoa Nghiêm, cho nên thờ cúng không giống nhau. Nó đại biểu ý nghĩa gì? Để bạn nhìn thấy Thích-ca Mâu-ni Phật, bạn liền nghĩ tới ý nghĩa danh hiệu của ngài, Thích-ca là ý nghĩa gì? Nhân từ, Mâu-ni là thanh tịnh, Thích-ca Mâu-ni Phật ở thế gian này chỉ dạy chúng ta, dạy điều gì? Người thế gian này của chúng ta không có tâm từ bi, tự tư tự lợi, cho nên dạy chúng ta phải từ bi, phải nhân từ. Tâm này ô nhiễm nghiêm trọng, cho nên trong danh hiệu Phật có thanh tịnh; nói cách khác, đối với chính mình phải thanh tịnh, đối với người khác phải nhân từ, Thích-ca Mâu-ni là ý nghĩa này. Bạn niệm câu Phật hiệu này thì bạn biết được mình đối với người khác phải nhân từ, đối với bản thân phải thanh tịnh, đây là cương lĩnh giáo dục chung của ngài.

Danh hiệu A-di-đà Phật này là biểu thị, A nghĩa là vô, Di-đà là lượng, Phật là trí tuệ, là giác ngộ, vô lượng trí tuệ, vô lượng giác ngộ, giác mà không mê, là biểu

thị ý nghĩa này. Tỳ-lô-giá-na Phật trong kinh Hoa Nghiêm đại biểu toàn bộ vũ trụ. Tỳ-lô-giá-na là tiếng Phạn, ý nghĩa là khắp hết thủy thời, khắp hết thủy nơi, thời là thời gian, nơi là không gian, tức là mọi lúc mọi nơi, không nơi nào không có. Bạn kết hợp ba thứ này lại, thứ gì không nơi nào không có? Trí tuệ không nơi nào không có, nhân từ không nơi nào không có, thanh tịnh không nơi nào không có, vậy thì viên mãn rồi, nó biểu thị ý nghĩa này. Bạn phải hiểu được, bạn vừa xem liền hiểu, không cần nói nữa. Cho nên dùng điều này nhắc nhở bản thân, ý nghĩa thực sự của thờ cúng tượng Phật là ở chỗ này.

Đồ thờ cúng Phật đơn giản nhất chính là một ly nước, đặc biệt là môi trường sống hiện nay của chúng ta, sống trong các tòa nhà cao tầng, không gian đều không lớn, cho nên thấp nhang ít, tại sao vậy? Ô nhiễm không khí. Thấp quá nhiều nhang thì ô nhiễm không khí, không tốt, hơn nữa khói sẽ bám đen. Cho nên thông thường chúng ta giảm bớt thấp nhang, nhiều lắm thì một ngày thấp một cây nhang là đủ, thể hiện một chút ý nghĩa. Nước phải cúng, nước đại biểu điều gì? Nước đại biểu tâm. Nhìn thấy ly nước này, tâm của chúng ta phải thanh tịnh giống như nước, không có ô nhiễm, tâm phải thanh tịnh, phải bình đẳng giống như nước vậy. Cho nên nước biểu thị tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, biểu thị ý nghĩa này. Tuyệt đối không phải là cúng dường Phật, để ngài uống, ngài không cần. Là để chúng ta nhìn thấy ly nước này, nghĩ tới thường phải giữ tâm thanh tịnh, bình đẳng. Bạn nói xem ý nghĩa này tốt đẹp biết bao, toàn bộ đều là dạy học, chúng ta không thể hiểu sai nó.

Cúng hoa, hoa đại biểu nhân, bạn xem thực vật đơm hoa trước, kết trái sau, nhân tốt thì quả nhất định tốt, tức là nói bạn muốn có được quả báo tốt thì bạn phải trồng nhân tốt, bạn phải làm nhiều việc tốt. Hoa là để chúng ta nhìn thấy sẽ nghĩ đến điều này, nhân không tốt thì quả sẽ không tốt, nhân quả nhất định là tương ứng. Cho nên cúng hoa, cúng quả chính là một cái đại biểu nhân, một cái đại biểu quả. Cúng đèn, trước đây là đốt nến, hiện tại đốt nến cũng là ô nhiễm. Nến là thiêu đốt chính mình, soi sáng người khác, đây chính là nghĩa công, hi sinh chính mình, phục vụ đại chúng. Bạn xem ý nghĩa này tốt đẹp biết bao! Đèn nến là tượng trưng ánh sáng, ánh sáng là trí tuệ. Không thể không hiểu những đạo lý này, trong đó không hề có chút mê tín nào. Nhưng người hiện nay không hiểu ý nghĩa này, gán ghép thành mê tín, cho nên Phật giáo biến thành tôn giáo, nó vốn là giáo dục. Nho Thích Đạo đều là giáo dục, nhưng đáng tiếc giờ đây lại biến thành tôn giáo. Mê rồi thì là tôn giáo; giác ngộ rồi thì đó là giáo dục, phải hiểu ý nghĩa này.

Cho nên hộ pháp, nếu bạn không hiểu Phật pháp thì bạn không làm được hộ pháp, nhất định phải hiểu. Hiểu như thế nào? Nhất định phải nghe kinh nhiều hơn, phải học tập nhiều hơn. Có duyên nghe kinh thì nhất định phải nghe nhiều, nghe nhiều thì bạn sẽ giác ngộ, bạn sẽ hiểu được; sau khi nghe kinh được vài năm, bản thân bạn lại đi đọc kinh, nghiên cứu thì sẽ không khó khăn. Nghe kinh là dẫn dắt mọi người, để sau khi mọi người quen thuộc thì tự bạn có thể học tập, có thể nghiên cứu, kinh điển vô cùng phong phú. Giống như đạo tràng này của chúng ta, nếu không có hộ trì, chúng ta mặc dù muốn giảng kinh dạy học cũng không có chỗ, bạn liền biết được công đức hộ trì lớn biết bao. Một trường học làm rất tốt, chính phủ khen thưởng nhất định là khen thưởng cho hiệu trưởng, sẽ không khen thưởng giáo viên; làm không tốt bị trừng phạt, nhất định là trừng phạt hiệu trưởng, không liên quan đến giáo viên. Hoằng pháp là giáo viên, giảng kinh dạy học là giáo viên; chủ trì đạo tràng, những nhân viên làm công việc giáo vụ, hướng dẫn này vô cùng quan trọng, không thể không biết điều này. Cho nên, phải rõ ràng quan hệ giữa hoằng pháp và hộ pháp, người hộ pháp nhất định phải hiểu Phật pháp, không hiểu thì không cách nào hộ trì được.

Hỏi: Câu hỏi thứ ba, rất nhiều nghĩa công tới đạo tràng phục vụ, mục đích là bồi phước chứ không muốn học Phật, cũng không muốn học Đệ Tử Quy, cho nên rất dễ dàng nhìn thấy lỗi lầm của người khác, nảy sinh thị phi. Xin lão pháp sư khai thị.

Đáp: Tới đạo tràng bồi phước là chuyện tốt. Thật vậy, người làm quan lớn, phát tài lớn trên thế gian đều là đời trước bồi phước báo ở đạo tràng, nếu không thì sao họ có được phước báo lớn như vậy? Nhưng bồi phước, bạn xem lúc chúng tôi giảng kinh có nhắc tới, chúng tôi có nhắc tới phước đức và công đức, bồi phước là một trong sáu môn mà Bồ-tát tu, bố thí là bồi phước, trì giới là bồi phước, nhẫn nhục là bồi phước, tinh tấn là bồi phước. Không có thiên định, bát-nhã, đây là bồi phước; có thiên định, bát-nhã thì bốn mục phía trước là công đức, không phải là phước đức. Không có thiên định, không có bát-nhã, chỉ có bốn điều phía trước mới có thể bồi phước được, bạn tới đạo tràng bồi phước, bạn có làm được bốn điều này không? Chưa làm được bốn điều này thì tới đạo tràng không phải là bồi phước, là tới tạo nghiệp, vậy thì quả báo của bạn không phải là phước báo, quả báo của bạn là tam đồ, là khổ báo, mọi người phải biết điều này. Nếu bạn đã muốn tới bồi phước thì bạn phải hiểu bốn điều này, bốn điều này thiếu một điều đều không được.

Đầu tiên bạn tới làm nghĩa công, bạn là bổ thí nội tài, bạn tới nơi này phục vụ, tới chăm sóc đại chúng. Thứ hai là trì giới, bạn phải tuân thủ quy tắc. Bạn có tuân thủ quy tắc của đạo tràng không? Nếu bạn không tuân thủ thì bạn không phải là tới bồi phước, nhất định phải tuân thủ quy tắc. Thứ ba là nhẫn nhục, nhìn thấy người khác có lỗi, không được để ở trong lòng. Nếu nhìn thấy người khác không đúng liền phê bình, đây là sai lầm, vậy thì bạn làm sao có thể chung sống hòa hợp với người khác được? Người khác tốt cuộc là làm đúng hay là không đúng, đa phần bản thân bạn không hề biết. Cho nên bạn không làm được điều này. Tiến bộ là phải nâng cao hình tượng của đạo tràng này, nâng cao tầm ảnh hưởng của đạo tràng này, luôn nâng cao lên thì bạn mới có phước. Nếu bạn làm không như pháp, phá hoại hình tượng của đạo tràng này, hình tượng rơi xuống thì bạn có tội, đâu ra mà có phước được? Không thể không biết điều này. Thông thường làm nghĩa công ở đạo tràng có rất nhiều cơ hội phạm những tội xấu này, cho nên không tới đạo tràng thì không sao, tới đạo tràng ngược lại tạo nghiệp ở nơi này, không thể không biết điều này.

Người tu Tịnh độ, Thế Tôn dạy chúng ta nhất định phải tuân thủ hai việc, “lấy giới làm thầy, lấy khổ làm thầy”. Có thể trì giới, có thể chịu khổ, thực sự phát nguyện cầu sanh Tịnh độ mới có thể được sanh. Đạo nghiệp có thể thành tựu hay không? Mấu chốt ở nhẫn nhục, kinh Kim Cang nói rất rõ ràng “hết thầy pháp thành tựu do nhẫn”, bạn không thể nhẫn nhục thì không thể thành tựu. Có thể nhẫn, bạn có kiên nhẫn lớn bao nhiêu thì bạn sẽ có thành tựu lớn bấy nhiêu. Chúng tôi cũng nhìn thấy một số nghĩa công rất hiếm có, họ nhìn thấy nơi này có một số người không như pháp, nhìn thấy trong lòng rất buồn, không tới nữa, họ cũng không phê bình, không nói gì, không tới nữa. Thái độ như vậy là đúng hay là không đúng? Không thể nói không đúng, cũng không thể nói là hoàn toàn đúng, tại sao vậy? Không thể nhẫn nhục, không tới nữa, cơ hội học Phật không còn nữa, bạn nói xem thiệt thòi lớn biết bao. Giữa người với người có ngăn cách, có điều này nhìn không thuận mắt, có điều kia nhìn không thuận mắt, không nghĩ thử xem tại sao tôi nhìn họ không thuận mắt? Tại sao họ nhìn tôi không thuận mắt? Đều có nguyên nhân! Nguyên nhân nếu không phải là đời này thì chắc chắn là trong đời quá khứ. Trong đời quá khứ tôi thấy họ không thuận mắt, hôm nay họ nhìn thấy tôi thì không thuận mắt, ăn miếng trả miếng. Thực sự học Phật, có thể nhẫn, có thể hóa giải oan kết này. Họ nhìn thấy tôi không thuận mắt, tôi rất cung kính họ; họ phê bình tôi, tôi không đáp lại lời nào, chỉ niệm A-di-đà Phật tiếp nhận, thời gian lâu rồi dần dần vấn đề sẽ được hóa giải. Nếu như

nói nhìn không thuận mắt, bỏ đi, tôi không tới nữa. Oán kết này vẫn để ở đó, đời sau gặp lại vẫn là sẽ báo, đời đời kiếp kiếp không thể tránh khỏi, phải hiểu đạo lý này.

Cho nên người thực sự biết học Phật, trong cửa Phật gọi là khéo học, người biết học Phật không điều gì khác ngoài hóa giải oán kết. “Oan gia nên giải, không nên kết”, không kết oán thù với người khác, gặp phải oán kết thì phải nghĩ cách hóa giải. Hóa giải quan trọng nhất là trong nội tâm mình không đối lập với người khác, họ đối lập với tôi, tôi không đối lập với họ, như vậy mới có thể hóa giải. Họ coi thường tôi, tôi tôn trọng họ, thời gian dài rồi, oán kết sẽ hóa giải. Không được đối lập, không được oán hận, không được báo thù. Họ đối xử với tôi thế nào thì tôi phải đối xử với họ thế ấy, vậy thì hồng rồi, oán càng kết càng sâu, đời đời kiếp kiếp không thể hóa giải được, vậy thì rất phiền phức. Cho nên người học Phật không kết oán thù với người khác.

Người thiện, chúng ta tôn kính họ, chúng ta học tập theo họ; người ác, người thường gây phiền phức, sỉ nhục chúng ta, người nhục mạ chúng ta, chúng ta tôn kính họ, họ tiêu trừ nghiệp chướng của mình. Cho nên đều là người tốt. Không nên xu nịnh người thiện, không nên né tránh người ác, tu hành là tu ở chỗ này, trong cảnh giới tu bình lặng tâm của chính mình. Mài nhẩn, mài tròn những góc cạnh của chính mình thì bạn thành công rồi. Bạn muốn rời khỏi cảnh giới này, đi đâu mà tu đây? Không có nơi nào để tu. Môi trường người và việc là nơi tu hành tốt nhất, cũng là thành tựu nhanh chóng nhất. Nhất định phải hiểu đạo lý này, bạn không nghe kinh thì không hiểu.

Cho nên rất nhiều người làm nghĩa công, tôi từng nói rất nhiều lần ở đạo tràng này, hy vọng nhân viên và nghĩa công, nhân viên và nghĩa công nhất định phải nghe kinh. Mỗi ngày nghĩa công nghe kinh hai tiếng đồng hồ, nhân viên của chúng ta ít nhất phải nghe kinh bốn tiếng đồng hồ, tại sao vậy? Bởi vì các bạn hộ trì đạo tràng, bản thân bạn nếu không hiểu Phật pháp, hoàn toàn dựa theo phân biệt, chấp trước của bản thân để xử lý mọi việc trong đạo tràng, vậy thì không tương ứng với Phật pháp. Thường phải nghĩ đức Phật đối nhân như thế nào, đức Phật xử thế như thế nào, đức Phật hóa giải vấn đề như thế nào, phải thường nghĩ tới, phải thường học tập theo thì bản thân chúng ta mới có thể không ngừng nâng cao lên, hình tượng Phật pháp mỗi năm đều có tiến bộ, công đức như vậy là vô lượng. Hình tượng Phật giáo trong xã hội tốt thì hiểu lầm của xã hội đối với Phật giáo sẽ càng ngày càng hóa giải được.

Người tôn trọng, kính ngưỡng, học tập theo Phật càng ngày càng nhiều, vậy thì bạn thực sự làm được hộ pháp, đây là thực sự hộ trì Phật pháp.

Nói đến trì giới, Đệ Tử Quy là điều giới căn bản, cho dù bạn có muốn học Phật hay không cũng đều phải học tập. Đệ Tử Quy là học tập làm người, bạn không muốn học, nói các khác, tôi không muốn làm người, vậy thì bạn có thể không học Đệ Tử Quy. Không muốn làm người thì làm gì? Làm súc sanh, làm nga quý, làm địa ngục, vậy thì bạn không cần học Đệ Tử Quy. Bạn nói Đệ Tử Quy có quan trọng không? Đạo tràng này của chúng ta đề xướng Đệ Tử Quy, tại sao có thể không học được? Cho nên các bạn phải biết, sau này tôi sẽ viết ở đây “không muốn học Đệ Tử Quy tức là không muốn làm người” để nhắc nhở mọi người. Đệ Tử Quy là làm người, không phải là làm Phật. Gần đây chúng tôi giảng tới thập ba-la-mật của Phổ Hiền Bồ-tát, thập đại nguyện vương của Phổ Hiền Bồ-tát, đó là làm Phật, nếu bạn học cái đó là làm Phật. Học Đệ Tử Quy là làm người, học Cấm Ứng Thiên là người hiểu rõ nhân quả, là người thực sự hiểu rõ nhân quả. Thật vậy, phải viết vài chữ treo ở bên ngoài mới được.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo, người phụ trách đạo tràng khuyên nhủ nghĩa công nên học Phật, học Đệ Tử Quy, nhưng nghĩa công cảm thấy không hoan hỷ mà rời khỏi đạo tràng, nên làm thế nào?

Đáp: Vậy thì tùy họ! “Hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức”, vừa nãy đã nói, họ không muốn học Đệ Tử Quy, họ không muốn học làm người, có cách gì nữa đây? Không còn cách nào. Cho nên phải học Phật Bồ-tát, Phật Bồ-tát đại từ đại bi, “hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức”. Bạn muốn học súc sanh, bạn đi làm súc sanh; muốn làm nga quý, bạn đi làm nga quý, Phật không chướng ngại bạn, bạn muốn làm gì đều được. Đợi đến ngày nào đó làm rồi cảm thấy quá khổ, muốn cầu cứu thì Phật Bồ-tát vẫn đến cứu bạn, từ bi đến cùng cực, đây là điều phải nên học theo Phật.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo, người hỏi nói theo những gì đệ tử biết, phước trời của người cõi trời nếu hưởng hết vẫn phải đọa lạc, mà chúng sanh vãng sanh Tây Phương thì vô lượng thọ và bất thoái chuyển. (Đó là thật, điều này là chính xác.) Nhưng lại nghe nói thiên đường của Thiên Chúa giáo, Kitô giáo và Hồi giáo hoàn toàn giống với cảnh giới cõi nước Cực Lạc của A-di-đà Phật. Xin hỏi một loại là hưởng hết phước trời vẫn đọa lạc, một loại là vô lượng thọ, bất thoái chuyển thì giống nhau như thế nào? Cách nói này liệu có phải là có dụng ý khác?

Đáp: Thiên đường quá nhiều, có một số thiên đường tương tự với thế giới Cực Lạc, thế giới Hoa Tạng. Nhưng khác nhau, thật vậy, một cái là vô lượng thọ, một cái là có thọ mạng, đây là thật, không phải là giả. Giống như nhân gian của chúng ta, trước đây hoàng cung của đế vương thực sự không khác với thiên đường, có một số người cõi trời xuống đây nhìn thấy, còn thù thắng hơn thiên đường, còn vượt qua, chỉ có hơn chứ không kém. Đây là thật, không phải là giả, tại sao vậy? Phước báo lớn, đây là phước báo, nhưng thọ mạng không giống nhau. Bạn xem những vị đế vương nhiều đời của Trung Quốc, tuổi thọ của một số đế vương làm chưa được 10 năm đã qua đời. 10 năm cũng còn dài, có người được hai ba năm, họ chỉ có tuổi thọ nhiều đó. Đại khái trong số đế vương người có tuổi thọ dài nhất, thời nhà Thanh là Càn Long, tuổi thọ của Càn Long là dài nhất, ông làm hoàng đế 60 năm, làm thái thượng hoàng 4 năm, trong lịch sử rất hiếm gặp. Đây là đời trước tu đại phước báo, hoàng đế thịnh thế, thực sự là hưởng phước. Hoàng đế khai quốc rất vất vả, đó là tổ tiên của ông, ông hưởng phước, hưởng những thứ sẵn có, đây là tu đại phước báo, chúng ta nhất định phải biết điều này.

Mỗi tôn giáo đều có thiên đường, có thiên đường của mình, thiên đường rất nhiều. Phước báo trong thiên đường có gần giống nhau, có tương tự, không hoàn toàn giống nhau, trong này đích thực chỉ có thế giới Cực Lạc là vô lượng thọ. Những thiên đường khác cũng nói sống mãi, nhưng chỉ là thọ mạng dài, chứ không phải là thực sự sống mãi. Thực sự sống mãi có lý luận, thế nào gọi là thực sự sống mãi? Nếu con người đoạn vọng tưởng phân biệt chấp trước thì đó là sống mãi. Chúng ta hỏi xem, thiên đường của họ có đoạn hết vọng tưởng phân biệt chấp trước hay không? Còn chưa đoạn, chưa đoạn thì không phải là sống mãi, phải hiểu đạo lý này. Điều này trong kinh Phật giảng thấu triệt nhất, bởi vì đoạn vọng tưởng phân biệt chấp trước rồi, bạn vốn là Phật. Môi trường sống hiện ra chính là thế giới Cực Lạc, chính là thế giới Hoa Tạng, chỉ cần bạn buông xuống ba điều này. Điều này trong các tôn giáo khác giảng không thấu triệt.

Tổ tiên Trung Quốc nói rằng “tánh người vốn thiện”, nói rất chung chung, tiêu chuẩn của vốn thiện rốt cuộc là đạt đến trình độ gì? Không biết, chỉ nói là tánh người vốn thiện. Kinh Phật giảng rất chi tiết, giảng rất thấu triệt. Nhà Nho dạy chúng ta tiết chế dục vọng, chưa đoạn dục, trong Lễ Ký nói rằng: “Ngao không thể nuôi lớn, dục không thể phóng túng”, chỉ là giảng tới chỗ này, chưa đoạn. Trong Phật pháp nói, thiên đường của họ ở đâu? Cõi trời Dục giới, chưa đoạn dục, cho nên họ là cõi trời

Dục giới. Cho nên từng có người nói với tôi, Không tử ở cõi trời Đao-lợi, sau khi nghe xong tôi cũng tin tưởng, tại sao vậy? Cấp bậc của ngài là cõi trời Dục giới. Lên cao hơn phải tu tâm thanh tịnh, đó là thiên định, cõi Sắc giới; lại lên cao hơn, giống như Lão tử nói, “ta có nạn lớn là vì ta có thân”, thân đều không cần nữa, cõi Vô sắc giới, chưa ra khỏi tam giới. Ra khỏi tam giới mới chứng quả A-la-hán. Chúng ta đều hiểu rõ những lý và sự này thì bạn vừa nghe liền biết được cấp bậc của nó khác nhau.

Những năm này chúng tôi tiếp xúc rất nhiều tôn giáo, chúng tôi nên dùng phương thức thế nào để đối đãi? Bình đẳng, tôn giáo mới có thể đoàn kết. Về giáo nghĩa có thể đạt được bình đẳng không? Có thể, không phải là không thể, giáo nghĩa mà hiện tại họ nói tới, nói tới cõi Dục giới, cõi Sắc giới, cõi Vô sắc giới. Cho nên tôi khuyến khích tín đồ tôn giáo học tập lẫn nhau, như vậy rất tốt, chúng ta học họ, họ cũng học Phật, như vậy nâng cao họ rồi. Nâng cao thiên đường của họ, thiên đường có thể thay đổi, phải hiểu điều này. Cách thay đổi như thế nào? Bạn có thể buông xuống vọng tưởng phân biệt chấp trước thì sẽ thay đổi được. Bạn nhìn thiên đường của A-la-hán, chỉ là buông xuống chấp trước, không còn chấp trước nữa, thiên đường của A-la-hán; lại buông xuống phân biệt, thiên đường của Bồ-tát; lại buông xuống vọng tưởng, thiên đường của chư Phật, không giống nhau. Nếu họ hiểu được đạo lý này, tận lực buông xuống, vứt bỏ chương ngại này thì họ sẽ nâng lên, cho nên thiên đường của họ có thể nâng cao lên. Trong phương tiện có chân thật, trong chân thật có phương tiện, chân thật và phương tiện không hai, phải hiểu đạo lý này. Cho nên sau khi chúng tôi tiếp xúc vô cùng hoan hỷ, đều rất hoan hỷ. Chúng tôi rất tôn trọng họ, thiên đường của họ mặc dù không cao nhưng hiện tại chúng ta vẫn không tới được! Không thể không biết đạo lý này. Nhất định phải nâng cao đến tiêu chuẩn đạo đức của họ thì bạn mới có thể tiến vào thiên đường của họ. Cho nên tôi nói chuyện với một số bạn bè Kitô giáo, thiên đường của Thượng đế, chúng tôi không phải là tín đồ Kitô giáo, tôi cũng có thể tới đó. Họ nói thầy dựa vào điều gì? Dựa vào lời Thượng đế nói, “Thượng đế thương yêu người đời”, tôi là người đời, Thần thương yêu người đời, tôi là người đời. Bạn xem, tôi vừa thương yêu Thượng đế vừa thương yêu người đời, sao Thượng đế lại không thích tôi cho được? Thích tôi thì đương nhiên tôi có thể đi. Bạn thì sao? Bạn thì chưa chắc! Họ nói kỳ lạ, tại sao vậy? Tôi nói: Vì bạn thương yêu Thượng đế, bạn không thương yêu người đời, vậy thì chắc chắn Thượng đế thích tôi mà không thích bạn. Cho nên nhất định phải phát huy tình thương yêu của Thượng đế trên bản thân chúng ta, chúng ta thay mặt Thượng đế thương yêu tất cả người đời, Thượng đế sẽ vỗ tay hoan nghênh bạn đến thiên đường của ngài. Người

cùng tâm này, tâm cùng lý này, đây là khẳng định, nếu tôi là Thượng đế, tôi nhất định đối xử với đại chúng như vậy. Tôi tin rằng Thượng đế cao minh hơn tôi, tôi không bằng ngài, khẳng định ngài thích người khác thương yêu Thượng đế lại thương yêu người đời. Nếu như nói chỉ thương yêu Thượng đế mà không thương yêu người đời, Thượng đế nhìn thấy sẽ lắc đầu, sẽ thở dài, phải hiểu đạo lý này.

Tiếp theo là câu hỏi của đồng tu Trung Quốc. Tổng cộng có 13 câu hỏi.

Hỏi: Câu hỏi đầu tiên, chúng con là đạo tràng niệm Phật chuyên tu Tịnh độ, chuyên nghe lão pháp sư giảng kinh, nhưng gần đây có một nhóm cư sĩ tới nơi này, không tiến vào niệm Phật đường niệm Phật, chuyên làm thần thông cảm ứng. Gặp người sẽ khai thị, tự xưng mình đã phá cửa ải ngũ, đã đắc đạo. Cho nên đạo tràng đã xử lý bằng cách mời những người này rời đi, nhưng họ ở bên ngoài hủy báng đạo tràng khắp nơi, xin lão pháp sư khai thị. Người hỏi có hai vấn đề, đầu tiên là đối với những người tới tham học này nên xử lý thế nào?

Đáp: Mời đi là đúng đắn, cách xử lý này là đúng đắn, tức là khuyên họ rời đi. Nói với họ, tổ sư thường nói một câu, “thà động nước ngàn sông chứ không động tâm người tu đạo”, nơi này là đạo tràng chuyên tu Tịnh tông, không thể xen tạp pháp môn khác, chỉ có chuyên mới có thể thành tựu. Nếu ngay cả đạo lý này cũng không hiểu thì họ chưa khai ngộ, họ chưa đắc đạo, đây là rất rõ ràng. Bạn thực sự khai ngộ rồi, thực sự đắc đạo rồi, bạn tới đạo tràng này của tôi nhất định là cùng mọi người niệm Phật, bạn là thực sự đắc đạo rồi, tại sao vậy? Bạn nhìn thấy những chúng sanh này là căn cơ niệm Phật. Chư Phật Bồ-tát ứng hóa trên thế gian, đều là ứng cơ thuyết pháp, không phải là giới thiệu những thứ của mình cho người khác, không phải vậy. Chúng sanh cần thứ gì thì cho họ thứ đó, tuyệt đối không phải là nói tôi có thứ gì tốt, thứ tốt hơn chẳng nữa mà bạn không cần thì cũng không đưa cho bạn, tại sao vậy? Bạn không thích. Ví dụ trẻ nhỏ, trẻ nhỏ hai ba tuổi, bạn cầm một trái táo, chúng rất thích, chúng muốn; lúc này bạn cầm vàng, chúng không cần, thứ này không có tác dụng, chúng muốn đồ ăn, bạn đưa vàng cho chúng nhưng chúng không cần, phải hiểu đạo lý này.

Cho nên Phật là quán cơ, ứng cơ thuyết pháp. Nếu họ đã không biết quán cơ, chúng tỏ họ chưa đắc đạo, họ cũng chưa khai ngộ. Cái gì mà phá cửa ải ngũ, bạn nhìn chăm chăm họ, chúng ta phải người luân phiên nhìn xem buổi tối họ có ngủ hay không, chúng ta nhìn họ 100 ngày, xem thử họ là thật hay là giả. Cho dù phá được cửa ải ngũ cũng không có gì giỏi giang cả, pháp sư Thường Huệ của chùa Bách Quốc

Hưng Long ở Đông Bắc, nghe nói đã hơn một năm không ngủ rồi, đó là thật, không phải giả. Thực sự có người ngồi đó nhìn mỗi đêm, bà thực sự không ngủ, hơn một năm rồi. Không có gì giỏi giang cả, bạn hỏi thử pháp sư Thường Huệ, bà có cảm giác có gì giỏi giang không, không có, đây gọi là thực sự có đạo tâm. Đây là điều chúng ta phải biết, nên khuyên họ rời đi.

Hỏi: Thứ hai, xây dựng quy ước đạo tràng như thế nào để tránh xảy ra tình huống tương tự?

Đáp: Là phải lập quy, đạo tràng có quy tắc. Chuyên tu pháp môn nào thì nhất định phải tôn trọng, tôn trọng người khác là tôn trọng chính mình, nhất định phải biết điều này. Phạm là một số người, thật ra mà nói họ chưa học qua, cho nên cũng không thể trách họ, cũng không cần trách cứ họ, cố gắng khuyên nhủ họ là được. Nếu thực sự có thầy dạy qua thì sẽ không làm ra chuyện này. Chúng tôi học Phật, trước đây là theo thầy Lý học giáo, thầy Lý từng dạy chúng tôi, tới đạo tràng của người khác tham học hoặc là tới tham quan thì nên dùng thái độ gì. Thứ nhất là phải tôn trọng pháp môn người khác tu, thứ hai là phải tôn trọng vị thầy lãnh đạo của họ, thứ ba là phải khích lệ đồng tu tu học của họ, tăng trưởng đạo nghiệp, đây là chánh pháp. Nếu bạn khinh thường họ, hoặc là giới thiệu những thứ của chúng ta, bạn như vậy gọi là phá hoại đạo tràng của người khác, điều này chúng tôi từng học qua. Cho nên nhìn từ chỗ này, những người này chưa từng học qua, thầy của họ chưa từng dạy qua điều này, đây chắc chắn là sai lầm. Một vị thầy chân chánh như pháp không có chuyện không chỉ dạy học sinh, nếu không học sinh của bạn ra bên ngoài, đó là mất mặt, mất mặt người thầy, người ta sẽ hỏi, thầy của bạn dạy như thế nào vậy? Sao lại dạy ra loại học sinh như vậy chứ?

Ba mươi năm trước, lần đầu tiên tôi tới Hồng Kông giảng kinh, lần đó ở lại Hồng Kông bốn tháng, thời gian rất dài, giảng kinh Lăng-nghiêm. Pháp sư Thánh Nhất ở Đại Nhĩ Sơn - Hồng Kông, ngày nào cũng tới nghe kinh, nghe được khoảng năm ngày. Vô cùng hiếm có, quay về khuyến khích tín đồ của ông nhất định phải tới phổ Giới Hạn nghe giảng, lại mời tôi đi tham quan đạo tràng của ông. Ông tu thiền ở chùa Bảo Lâm, nằm phía sau chùa Bảo Liên. Hiện tại thì tôi không rõ, lâu lắm không tới đó rồi, thời đó chưa có đường, phải đi bộ tới đó, đi nửa tiếng đồng hồ, xe chỉ có thể chạy tới chùa Bảo Liên, tới chùa Bảo Lâm phải đi bộ nửa tiếng. Rất hiếm có, bạn không muốn đi bộ thì không cần đi, cho nên hoàn cảnh rất thanh tịnh. Thời đó thiền đường có hơn 40 người tọa thiền, rất có quy tắc. Đạo tràng mà tôi nhìn thấy

trong đời, đạo tràng như pháp như vậy hiếm có, chưa từng thấy qua, tôi vô cùng tán thán.

Pháp sư Thánh Nhất mời tôi tới thiền đường giảng khai thị. Tôi cũng không phải là người tham thiền, may mà thầy từng dạy tôi bí quyết này, còn có mấy câu khẩu đầu thiền, tôi liền tán thán pháp môn thiền. Trước đây tôi từng giảng Lục Tổ Đàn Kinh, từng giảng kinh Kim Cang, từng giảng Chứng Đạo Ca của thiền sư Vĩnh Gia, còn có một số khẩu đầu thiền, hiểu được một chút. Tôi tán thán, tán thán pháp sư Thánh Nhất, đây là thiện tri thức thực sự, tán thán đại chúng nghiêm túc tu học ở nơi này, một chữ cũng không nhắc đến Tịnh độ của chính mình, đây là quy tắc, bạn không được phá hoại đạo tràng. Bạn nên tán thán đạo tràng, để người tu hành trong đạo tràng càng có lòng tin đối với vị thầy, đối với pháp môn, đây là đúng đắn, làm sao có thể phá hoại được? Đâu có đạo lý này? Đó là không hiểu quy tắc.

Chúng tôi rời khỏi chùa Bảo Lâm, trên đường về mấy người đi cùng tôi liền hỏi tôi, họ nói: Pháp sư Tịnh Không, thầy tán thán thiền như vậy, tại sao thầy không tu thiền? Tại sao thầy lại muốn tu Tịnh độ? Tôi nói với họ, thiền là người thượng thượng căn, tôi không bằng họ. Họ có căn tánh này để tu, tôi thì không được, tôi là người căn tánh trung hạ, tôi chỉ có ngưỡng mộ, chỉ có tán thán mà thôi. Vẫn là quay về thật thà niệm Phật, cầu sanh Tịnh độ thì tương đối đáng tin một chút. Tôi nói các bạn nếu là thượng thượng căn thì đi theo pháp sư Thánh Nhất, nếu là hạ hạ căn thì tới chỗ tôi. Đây là quy tắc, quy tắc không thể không hiểu, nếu không bạn là đi phá hoại đạo tràng, tạo vô lượng vô biên tội nghiệp, vậy thì sai rồi.

Hỏi: Câu hỏi thứ hai, người hỏi nói có một vị xuất gia tinh thần có vấn đề nghiêm trọng tới đạo tràng, khoảng thời gian trước sắp tâm phá hoại vật thường trụ một cách nghiêm trọng, chúng con đưa vị này đến bệnh viện để chữa trị. Nhưng trước mắt trong đạo tràng có một số người chuyên làm thần thông cảm ứng, đề cử để họ làm đương gia, xin hỏi lão pháp sư, những người này làm như vậy có như pháp không?

Đáp: Vấn đề này không nên hỏi tôi, phải hỏi ai? Phải hỏi địa phương, đây là Trung Quốc, Cục tôn giáo, cơ quan quản lý địa phương, phải hỏi Hiệp hội Phật giáo địa phương, họ hiểu Phật pháp, nên để họ tới xử lý. Chúng tôi là người xuất gia hải ngoại, không được can thiệp vào nội chính của Phật pháp trong nước, không được can thiệp. Phải hỏi họ, họ sẽ giải quyết cho bạn.

Hỏi: Câu hỏi thứ ba, người hỏi nói niệm Phật đường kiên trì một câu Phật hiệu niệm đến cùng, các đạo tràng khác lại có rất nhiều người xuất gia hủy báng, mắng

nihi, sĩ nhục chúng con vì chuyện này, họ nói niệm một câu Phật hiệu có thể thành Phật sao? Xin lão pháp sư khai thị.

Đáp: Niệm một câu Phật hiệu có thể thành Phật, ví dụ thời cận đại rất nhiều. Bạn xem Ảnh Trần Hồi Úc Lục, tiểu sử của lão pháp sư Đàm Hư, vị này cách chúng ta không xa, lão pháp sư Đàm. Ông kể một câu chuyện cho chúng ta, là sư huynh đệ của ông, ông là học trò của lão hòa thượng Đế Nhân. Lão hòa thượng Đế Nhân có một người đồ đệ là ông thợ vá nôi, câu chuyện này tôi tin rằng người Hồng Kông rất quen thuộc, tại sao vậy? Đàm lão kể chuyện này ở Hồng Kông rất nhiều lần, câu chuyện này của tôi là nghe được ở bên này. Người thợ vá nôi này chính là một câu Phật hiệu, không biết bất kỳ điều gì. Làm thợ vá nôi là lỗi sống rất vất vả, rất cực khổ. Người này lúc nhỏ là đồng hương của pháp sư Đế Nhân, hơn nữa lớn lên cùng thôn, cho nên hồi nhỏ chơi cùng nhau, lúc còn nhỏ là bạn bè. Sau này Đế lão xuất gia, ông chưa từng tiếp nhận giáo dục, chưa từng đi học, không biết chữ, cho nên học nghề vá nôi, trải qua cuộc sống rất khổ cực.

Đến năm ngoài 40 tuổi, cảm giác cuộc đời quá đau khổ, nhìn thấy người bạn lúc nhỏ xuất gia còn khá, nên tìm tới chùa của Đế lão, nhất định đòi xuất gia theo Đế lão. Đế lão nói với ông, Đế lão nói tuổi tác của anh quá lớn rồi, xuất gia không được, xuất gia thì anh không làm được công khóa ngũ đường, anh làm sao có thể xuất gia? Làm sao có thể sống cuộc sống xuất gia được? Lại không biết chữ, học kinh giáo cũng không có khả năng, cho nên khuyên ông trở về. Ông sống chết ăn vạ, không xuất gia không được, không xuất gia cũng không trở về, liền ăn vạ lão hòa thượng. Không còn cách nào, sau cùng đưa ra một điều kiện với ông, Đế lão nói: tôi có một điều kiện, anh đồng ý thì tôi sẽ thu nhận anh, không đồng ý thì thôi. Ông nói: thầy đưa ra điều kiện gì thì con cũng đều đồng ý. Đế lão nói được, tôi cạo đầu cho anh, anh phải hoàn toàn nghe lời tôi. Ông nói không có vấn đề, con nhận thầy làm sư phụ, con đương nhiên nghe lời thầy. Được, lão hòa thượng cạo đầu cho ông, tìm một ngôi miếu nhỏ ở vùng quê Ninh Ba, ngôi miếu hoang không có người ở, để ông ở trong miếu hoang, một mình ở đó. Dạy ông một câu Nam-mô A-di-đà Phật, Đế lão nói anh niệm câu này, không có việc gì thì niệm, niệm mệt thì nghỉ ngơi, nghỉ ngơi xong lại niệm. Tương lai nhất định có lợi ích, ông thực sự nghe lời, liền niệm câu A-di-đà Phật như vậy.

Đế lão tìm một bà lão học Phật sống ở gần đó, mỗi ngày nấu hai bữa cho ông, bữa trưa, bữa tối, nấu hai bữa cho ông ăn, giúp ông giặt quần áo, chăm sóc ông, bữa

sáng ông tự lo. Ba năm, ông liền biết trước thời gian vãng sanh, đứng mà vãng sanh. Một câu Phật hiệu, bạn xem không phải là thành công rồi sao? Đứng mà vãng sanh. Trước vãng sanh một ngày ông tới thành phố Ninh Ba thăm bạn của ông, sau khi trở về nói với bà lão ngày mai không cần nấu cơm cho con. Bà lão không biết, cho rằng ông vào thành phố, ba năm đều chưa từng ra khỏi cửa, vào thành phố thăm bạn bè, chắc là ngày mai có người mời ông ăn cơm. Cho nên buổi trưa ngày hôm sau tới xem thử xem ông có phải có người mời ông ăn cơm nên đã ra ngoài không. Vào trong miếu nhìn thử thấy ông đứng đó, gọi ông cũng không trả lời, đi đến trước mặt xem thử thì chết rồi, đứng mà chết. Chưa từng nhìn thấy ai đứng mà chết cả. Bà liền tìm một số đồng tu học Phật, mọi người mau chóng đến chùa Quán Tông báo tin. Thời đó là đi bộ, không có phương tiện giao thông, ngày thứ nhất đi, ngày thứ hai quay về, đi đi về về hết ba ngày, cho nên lúc lão hòa thượng Đế Nhân quay về xem thì đã đứng được ba ngày.

Đế lão vô cùng tán thán: anh thực sự thành tựu rồi, phương trượng, trụ trì nổi tiếng, pháp sư giảng kinh thuyết pháp, không ai bằng anh được. Sáu chữ hồng danh, Nam-mô A-di-đà Phật, ông làm thế nào có thể thành tựu? Ông buông xuống mọi thứ, không còn chút lưu luyến nào đối với thế gian này. Cho nên không khó, vãng sanh đâu khó khăn như vậy? Vấn đề chính là bạn không chịu làm, vừa muốn vãng sanh vừa không rời khỏi thế giới này, vậy thì sao được? Không thể có cả hai điều này được, bạn xem, đây là một câu Phật hiệu thành tựu.

Ngoài ra, chính là năm ngoái ở Thâm Quyến, cư sĩ Hoàng Trung Xương ở đạo tràng nhỏ của Hương Tiểu Lệ, ngoài 30 tuổi. Cậu ấy phát tâm làm thử, nghe nói ba năm có thể vãng sanh, cậu ấy nói tôi sẽ niệm Phật ba năm, xem thử có được hay không, để làm tấm gương cho mọi người. Bề quan ba năm, Hương Tiểu Lệ hộ trì. Ba năm chỉ ngữ, không nói chuyện, cậu ấy không nói chuyện với người khác, người khác cũng không dám nói chuyện với cậu ấy, ba năm. Kết quả là 2 năm 10 tháng, còn kém 2 tháng nữa mới tròn ba năm, cậu ấy biết trước thời gian vãng sanh, không hề bị bệnh. Tướng lành vãng sanh vô cùng tốt, để lại xá-lợi. Cậu ấy còn viết một bài văn khuyên nhủ mọi người, “lợi ích của im lặng”, đây là tâm đặc của cậu ấy. Đây là chứng minh cho chúng ta, nếu thực sự muốn cầu sanh Tịnh độ, ba thành công rồi.

Trước đây, có lẽ khoảng hơn 40 năm trước, lúc Phật Quang Sơn mới mở núi, tôi dạy học trên núi. Pháp sư Tinh Vân mở một Phật học viện, mời tôi tới làm chủ nhiệm giáo vụ. Ở Phật Quang Sơn có người làm công, là người làm công quanh năm

ở Phật Quang Sơn, ông kể cho chúng tôi một chuyện, ông là người vùng quê gần đó. Ông nói hàng xóm của ông có một bà lão, niệm Phật ba năm đứng mà vãng sanh, ông nói thật đó, không hề giả chút nào, tận mắt nhìn thấy, ông khuyên chúng tôi niệm Phật, tận mắt nhìn thấy. Ông nói bà lão này bình thường làm người vô cùng tốt, rất thiện lương, rất từ bi, nhưng không hiểu Phật pháp, nhìn thấy thần đều lạ, đều là Bồ-tát, thổ địa cũng là Bồ-tát, thành hoàng cũng là Bồ-tát, rất thiện lương.

Ba năm trước bà cưới về một người con dâu, con dâu biết Phật pháp liền khuyên bà không cần đi lạy khắp nơi, trong nhà thờ cúng Tây Phương Tam Thánh, lập một Phật đường nhỏ, mỗi ngày lạy Phật, niệm Phật ở nhà. Bà lão này rất có thiện căn, nghe lời con dâu liền niệm như vậy, niệm được ba năm. Lúc bà vãng sanh cũng không nói với người nhà của bà, có lẽ là sợ người nhà quấy nhiễu. Buổi tối lúc ăn cơm, nói với người trong nhà, bà nói mẹ đi tắm, mọi người ăn cơm trước, không cần đợi mẹ. Con trai con dâu cả nhà đợi mẹ, rất hiếu thuận, con cháu đều rất hiếu thuận, đợi bà, đợi rất lâu vẫn chưa thấy ra, liền đi xem thử. Nhìn trong phòng tắm, bà thực sự đã tắm, thay quần áo rồi. Gọi bà cũng không nghe thấy tiếng trả lời, kết quả tới Phật đường của bà, bà mặc hải thanh, cầm chuỗi hạt niệm Phật đứng trước mặt Phật. Gọi bà cũng không trả lời, nhìn kỹ lại đã vãng sanh rồi. Bạn xem thời gian ngắn như vậy mà bà đã rời đi rồi, không hề quấy rầy, là thật, không phải giả, thôn Tướng Quân ở Đài Nam.

Khoảng mấy năm trước, có lẽ là khoảng 10 năm trước, tôi đến phía nam, họ mời tôi đi diễn giảng, tôi nhắc tới chuyện này, trong thính chúng còn có vài người biết được, họ nói là thật, không sai. Một câu Phật hiệu, thực sự cầu sanh Tịnh độ, xen vào thứ khác là xen tạp rồi, sẽ khiến bạn rối loạn. Câu Phật hiệu này thật linh nghiệm, bạn phải thực sự tin tưởng, vô lượng vô biên công đức, không thể nghĩ bàn.

Hỏi: Câu hỏi thứ tư, bình thường không học Phật, lúc lâm chung gặp được thiện tri thức mới phát tâm thọ tam quy, như vậy có được không?

Đáp: Có thể, cả đời chưa học Phật, chúng tôi đã gặp được một ví dụ như vậy ở Washington, D.C, thủ đô của Mỹ. Tên của người này là Chu Quảng Đại, Chu trong thời nhà Chu, Quảng trong từ Quảng Đông, Đại trong từ đại tiểu (lớn nhỏ), Chu Quảng Đại. Ông mở một tiệm bánh bao ở bên đó, kinh doanh cũng rất khá, bị bệnh ung thư, rất nhiều bác sĩ khám qua đều lắc đầu, cho rằng ông không còn sống được bao lâu nữa. Người trong nhà đều không tin Phật, lúc này gặp nạn mới ôm chân Phật, người trong nhà tìm tới Hiệp hội Phật giáo Washington của chúng tôi, vừa thành lập

không lâu, lúc đó tôi vẫn là hội trưởng của họ, tìm tới Hiệp hội Phật giáo này. Trong Hiệp hội Phật giáo có một vị đồng tu rất nhiệt tình, liền đi thăm ông, thấy ông thực sự bị bệnh rất nặng nên khuyên ông cầu sanh Tịnh độ, thế giới này khổ như vậy, còn có gì đáng lưu luyến chứ? Chu Quảng Đại nghe được cảm thấy rất có đạo lý, ông liền đồng ý. Ông nói với vợ và người nhà của mình, mọi người không cần cầu khỏi bệnh, mọi người niệm Phật, giúp tôi cầu sanh Tịnh độ, yêu cầu cả nhà giúp đỡ ông. Hiệp hội Phật giáo của chúng tôi cũng cử mấy người tới trợ niệm cho ông, lúc trợ niệm ông nói với mọi người rằng ông không còn đau nữa, vốn là bệnh này rất đau, ông nói vừa niệm Phật liền không đau nữa. Cho nên rất vui vẻ niệm theo mọi người, ba ngày liền vãng sanh. Lúc vãng sanh tướng lành vô cùng tốt, đây chính là minh chứng.

Cả đời chưa từng tiếp xúc Phật pháp, đương nhiên, trong đời quá khứ từng học Phật, nếu không thì lúc lâm chung vừa khuyên ông niệm Phật mà ông liền tiếp nhận, hoan hỷ như vậy, không có khả năng cho lắm. Người bình thường không có thiện căn này, họ hoài nghi, họ sẽ không tiếp nhận. Vừa nghe liền tiếp nhận, hơn nữa còn không muốn đi tìm bác sĩ chữa trị, chủ động từ bỏ chữa trị, nhất tâm cầu sanh Tịnh độ. Cũng là ba ngày, trong kinh Di-đà nói, “hoặc một ngày, hoặc hai ngày, hoặc ba ngày”, chuyện này đã chứng minh, đây là câu chuyện mà chúng tôi tận mắt nhìn thấy.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo, người hỏi nói lúc phóng sanh có cần làm quy y tam bảo cho những động vật này không?

Đáp: Cần, không những thọ tam quy y cho chúng mà đồng thời còn phải khuyên nhủ chúng niệm Phật cầu sanh Tịnh độ.

Hỏi: Câu hỏi thứ sáu, xin hỏi trợ niệm cho người bị bệnh, nếu là thời gian buổi chiều thì có cần thắp nhang, cúng trái cây không?

Đáp: Đều không cần. Lúc con người bị bệnh, nếu thắp nhang ở trong phòng sẽ khiến không khí bị ô nhiễm, không tốt đối với sức khỏe của họ. Tốt nhất là hoa cũng không nên cúng, phần hoa cũng có tính kích thích, đều không cần, trái cây cũng không cần, cúng nước là tốt nhất. Cúng nước, niệm Phật, mọi người niệm Phật, bảo họ niệm cùng. Trợ niệm tức là nhắc nhở họ, để họ niệm cùng, điều này tốt hơn bất kỳ điều gì. Nếu không có người giúp họ niệm, dùng máy niệm Phật dẫn dắt họ niệm cũng được, cũng là chuyện tốt. Nếu phòng bệnh có rất nhiều người ở cùng nhau, không phải là phòng bệnh riêng, lúc dùng máy niệm Phật thì dùng tai nghe, bạn sẽ không làm phiền người khác; quấy nhiễu người khác, có lúc người khác không bằng

lòng, họ kháng nghị cũng không tốt. Cho nên dùng tai nghe đặt vào trong tai, bản thân họ có thể nghe được, người khác không nghe được, đây đều là phương pháp rất thỏa đáng.

Hỏi: Câu hỏi thứ bảy, người hỏi nói thế nào là “vô đầu hương”?

Đáp: Tôi chưa từng nghe qua nên không biết. Nơi nào có “vô đầu hương”, bạn tìm tới đưa tôi xem thử. Cái gì gọi là vô đầu hương, tôi không biết.

Hỏi: Câu hỏi thứ tám, con trai của đệ tử từ nhỏ học đàn violin, đến nay đã được 6 năm rồi. Đầu tiên là một buổi học phải đóng 180 đồng, như vậy liệu có tổn hại phước báo của con trẻ không?

Đáp: Chuyện này không nhất định, nếu chúng có tài năng đối với môn này, có hứng thú thì cố gắng bồi dưỡng chúng, đây là học phí, đây là nộp học phí.

Hỏi: Thứ hai, thầy Thái từng nói âm nhạc cổ điển Trung Quốc giúp con người tâm bình khí hòa, âm nhạc của phương Tây thì bán âm nhiều, sẽ khiến cho cảm xúc thăng trầm, xin hỏi như vậy sẽ ảnh hưởng con trẻ niệm Phật cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc không?

Đáp: Sẽ ảnh hưởng, đây là thật, không phải là giả. Nếu thực sự muốn niệm Phật cầu sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, âm nhạc phương Đông hay phương Tây đều phải buông xuống. Tại sao vậy? Âm nhạc phương Tây khiến con người bức bối, âm nhạc phương Đông cũng lay động tình cảm của con người, đều phải buông xuống, niệm Phật là được rồi.

Hỏi: Câu hỏi thứ chín, người hỏi nói trong nước có một số nơi bán đĩa giảng kinh thuyết pháp của lão pháp sư, giá còn thấp hơn chi phí chúng con tự mình in đĩa, đệ tử muốn dùng số tiền mà đại chúng nhờ con lưu hành pháp bảo mua đĩa của những nơi này để kết duyên lưu hành, xin hỏi làm như vậy có như pháp không?

Đáp: Bạn không hỏi vấn đề này thì tôi không biết, bạn hỏi vấn đề này, đĩa họ in có được nhà nước cho phép không? Có phải là có nộp thuế không? Nếu không có giấy phép công văn của nhà nước, lại không nộp thuế thì đây là phạm pháp. Không phạm pháp của tôi, là phạm pháp của đất nước. Những thứ của chúng tôi không có bản quyền, cho nên không phạm pháp, điểm này chúng ta phải chú ý tới. Tín đồ Phật giáo quan trọng nhất là phải tuân thủ pháp luật, điều này quan trọng hơn bất kỳ điều gì.

Hỏi: Câu hỏi thứ mười, năm nay đệ tử kết hôn, trước khi kết hôn nửa năm thường mơ thấy một cô gái cầu xin con đừng kết hôn với chồng cô ấy. Sau khi kết hôn được nửa năm, đệ tử phát hiện chồng mình có hiện tượng bị dựa thân, sớm tối mỗi ngày đệ tử đều hồi hướng cho oan gia trái chủ của anh ấy, nhưng cô gái đó lại báo mộng bảo đệ tử đừng lo chuyện bao đồng, còn nói đệ tử đừng tin Phật, đòi qua thờ cúng cô ấy, xin hỏi nên xử lý hóa giải như thế nào?

Đáp: Chuyện này phiền phức rồi, có lẽ ma nữ này là trái chủ đời trước của chồng bạn, có thể là oán thù rất sâu, cô ấy không chịu tha cho cậu ấy. Bạn nhất định phải kiên trì, phải hóa giải, nhất định phải nói chuyện với cô ấy, phải khuyên nhủ cô ấy, oan oan tương báo đôi bên đều đau khổ. Hôm nay cô báo thù anh ấy, anh ấy không cam tâm, đời sau anh ấy lại báo thù bạn, hà tất như vậy? Chi bằng đàm phán điều kiện với cô ấy, siêu độ ma nữ này. Cõi ma cũng rất khổ, tại sao không niệm Phật cầu sanh Tịnh độ, tới thế giới Tây Phương làm Bồ-tát, làm Phật tốt hơn, phải khuyên cô ấy buông xuống. Khuyên nhủ cô ấy nhiều hơn, tôi tin rằng cô ấy sẽ tiếp nhận. Nếu như nói cô ấy muốn tiêu tai, tụng kinh Địa Tạng cho cô ấy, nếu cô ấy muốn cầu sanh Tịnh độ, tụng kinh Di-đà, tụng kinh Vô Lượng Thọ cho cô ấy đều được. Đàm phán điều kiện với cô ấy, tôi tụng 100 bộ, cô có bằng lòng không? Không bằng lòng, hai trăm bộ có được không? Ba trăm bộ có được không? Đàm phán điều kiện, đàm phán cho đến khi cô ấy hài lòng, tiếp nhận rồi thì bạn hằng ngày tụng rồi hồi hướng cho cô ấy, tôi tin rằng cô ấy sẽ tiếp nhận.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo, đệ tử biết “việc lớn sanh tử”, muốn xin nghỉ việc, chuyên tâm tu học, nhưng con phụ trách toàn bộ công việc trong đơn vị. Xin hỏi lão pháp sư, đệ tử nên lựa chọn thế nào?

Đáp: Chuyện này phải xem tuổi tác của bạn, thể lực của bạn. Tuổi tác của bạn còn trẻ, còn có thể lực thì trước tiên có thể làm tốt công việc của bạn. Đến lúc về hưu thì bạn cố gắng nghỉ hưu, sau khi nghỉ hưu thì chuyên tâm học Phật. Trước khi về hưu, ngoài lúc làm việc thì có thể tụng kinh, niệm Phật là được.

Hỏi: Câu hỏi thứ 12, cháu trai nghiện ma túy, dùng mọi cách đều không cai được, đệ tử dẫn cháu về nhà để học tập Đệ Tử Quy, Cảm Ứng Thiên, mỗi ngày lay Phật 100 lay, sau đó con nghiện của cháu giảm bớt, hai tháng sau quay về đi làm, đến nay đã hai năm chưa từng hút ma túy. Xin hỏi câu chuyện cảm động người như vậy nên phổ biến như thế nào?

Đáp: Bạn có thể viết ra câu chuyện của cháu mình, trang web của chúng tôi có thể đăng lên cho bạn. Đây là câu chuyện rất hay, có thể giúp đỡ rất nhiều thanh thiếu niên nghiện ma túy cai nghiện. Hiện tại chúng ta biết được trong xã hội có rất nhiều tổ chức cai nghiện giúp đỡ thanh thiếu niên quay đầu, đây là câu chuyện rất hay.

Hỏi: Câu hỏi cuối cùng, đệ tử rất muốn dụng công học tập, nhưng luôn cảm thấy chướng ngại trùng trùng, nguyên nhân là vẫn chưa có công việc, tình cảm chưa ổn định, mỗi ngày còn phải đối mặt với vấn đề hiện thực sinh tồn. Xin lão pháp sư độ cho con sớm ngày thoát khỏi mê đồ.

Đáp: Vấn đề chính là bạn có chịu tiếp nhận hay không, nếu bạn chịu tiếp nhận, của Phật rộng lớn, đích thực là có cách giúp đỡ bạn. Nhưng của Phật rộng lớn, không độ người vô duyên, thế nào gọi là vô duyên? Bạn không tin tưởng, bạn không thể tiếp nhận tức là vô duyên. Có thể tiếp nhận, nói cho bạn biết, bạn buông xuống thứ này không phải là không còn vấn đề sao? Bạn hà tất phải chấp trước? Hà tất để chuyện này ở trong lòng? Có thể buông xuống hết thấy thì tâm của bạn sẽ định, định sanh trí tuệ, trí tuệ mới giải quyết được vấn đề. Cho nên căn bản làm người là học Đệ Tử Quy, Đệ Tử quy là giới luật căn bản, trước tiên làm người cho thật tốt, sau đó mới học Phật.

Ba cái rễ dạy học truyền thống của Trung Quốc từ xưa đến nay, ba cái rễ Nho Thích Đạo. Rễ của nhà Nho, Nho là kế thừa dạy học truyền thống 5.000 năm của Trung Quốc, rễ của nó là giáo dục gia đình. Trung Quốc trên toàn thế giới, đặc sắc của nó chính là gia đình, người Trung Quốc coi trọng gia đình, không có người nào không yêu gia đình, gia đình mở rộng ra mới là đất nước, có câu tề gia, trị quốc, bình thiên hạ. Mỗi gia đình, mỗi dòng họ đều có từ đường, ở nước ngoài không có, mãi mãi tưởng nhớ tổ tiên. Gia có gia phả, đời đời tương truyền, nó có rễ. Hơn nữa đa phần trong gia phả đều có gia huấn, gia giáo, gia quy, đều có những thứ này. Đệ Tử Quy có thể nói là thu thập gia giáo của Trung Quốc, cũng tức là nói căn bản làm người nhất định phải làm được những điều này, đây là căn bản làm người, bạn không học những điều này, thực sự là không muốn làm người. Lời tôi nói không hề quá đáng, nhất định phải học.

Nếu bạn muốn học Phật thì càng phải học, tại sao vậy? Người còn chưa làm tốt thì bạn còn có thể thành Phật được sao? Làm gì có đạo lý này? Cho nên quan trọng nhất là, không được lừa gạt chính mình, lỗi suy nghĩ và hành vi lừa mình lừa

người này, không ai không đọa ba đường ác. Không muốn làm người thì họ sẽ tới ba đường ác, muốn làm người thì mới không tới ba đường ác. Cho nên làm tốt Đệ Tử Quy sẽ không đọa ba đường ác, không học Phật cũng sẽ không đọa ba đường ác. Đời sau họ chắc chắn sẽ đến cõi người. Đệ Tử Quy làm rất tốt, có thể sanh cõi trời Dục giới, có thể sanh cõi trời, đây là lẽ tất nhiên, chúng ta phải nên tin tưởng. Cho nên vấn đề của vị đồng tu này, học Đệ Tử Quy thì bạn sẽ thoát ra được, vấn đề của bạn sẽ được giải quyết.

Hỏi: Tiếp theo là câu hỏi của đồng tu trên mạng. Có mười câu hỏi, câu hỏi đầu tiên, xin hỏi nên bồi dưỡng tâm từ bi như thế nào? Đệ tử không muốn luân hồi, rất muốn thoát khỏi thân thể đau khổ này đến thế giới Cực Lạc, nhưng cảm thấy sau khi thành Phật còn phải độ chúng sanh thật phiền phức. Cho nên rất hoan hỷ niệm Phật, nghe thầy giảng kinh, nhưng không phát tâm đại từ bi được, xin hỏi nên tu học như thế nào?

Đáp: Không sao, bạn học Tiểu thừa là được, không cần học Đại thừa, Đại thừa phải độ chúng sanh, Tiểu thừa tự độ là được, không độ chúng sanh. Học Tiểu thừa cũng có thể vãng sanh thế giới Cực Lạc, tạm thời buông xuống lời nguyện độ chúng sanh này, nhất tâm niệm Phật. Đời này có thể sanh thì rất tốt; không thể sanh thì kết thiện duyên với A-di-đà Phật, hoàn thiện bản thân cũng sẽ không đọa ba đường ác. Nói tóm lại, trước tiên nhất định phải học tốt nền tảng Đệ Tử Quy, Cảm Ứng Thiên, Thập Thiện Nghiệp Đạo, còn chuyện phát tâm thì nói sau. Sau khi bạn thực sự học tốt ba thứ này thì có thể tâm từ bi của bạn sẽ phát ra được, tại sao vậy? Tâm từ bi là bản tánh của bạn, bạn vốn có nó. Hiện tại không phát ra được, là do phiền não tập khí của bạn quá nặng nên đã chướng ngại nó, chướng ngại nó không lộ ra ngoài được, sau khi loại bỏ chướng ngại thì tự nhiên nó sẽ xuất hiện. Bởi vì thế nào? Đó là chân tâm của bạn, đó không phải là vọng tâm.

Độ chúng sanh, bạn phải biết được, chuyện Bồ-tát độ chúng sanh này, gần đây đúng lúc chúng tôi giảng đến “đại dụng vô phương” trong kinh Hoa Nghiêm, bạn nghiêm túc nghe buổi giảng này thì bạn sẽ hiểu được. Bồ-tát độ chúng sanh có phiền phức không? Không phiền phức chút nào? Tại sao không có chút nào? Các ngài độ chúng sanh là độ mà không độ, không độ mà độ. Nếu có chút phiền phức thì Bồ-tát không làm nữa, đây là thật, không phải giả. Có phiền phức là chúng sanh, Bồ-tát làm gì có phiền phức nữa? Bồ-tát đều đoạn trừ tướng ta, tướng người, tướng chúng sanh

rồi, làm gì có phiền phức nữa? Bạn có phiền phức là do tướng ta, tướng người, tướng chúng sanh của bạn đều chưa đoạn, cho nên mới có phiền phức.

Hỏi: Câu hỏi thứ hai, đệ tử quen biết một vị nữ chúng ngoài 30 tuổi, khác với người bình thường là cô ấy không tin bất kỳ pháp môn nào, nhưng có một vị sư phụ trông chừng cô ấy từ nhỏ, giao lưu trong giấc mộng. Vị sư phụ này mắt thường của chúng ta không nhìn thấy được, chiều không gian khác với chúng ta, nhưng mỗi khi vị nữ chúng này phạm sai lầm thì sư phụ của cô ấy sẽ trừng phạt nghiêm khắc, ví dụ như cô ấy từng bị tai điếc, mất mù, cũng từng bị câm. Mặc dù sư phụ của cô ấy không cho phép cô ấy nói với người khác, nhưng do nhân duyên giữa con và cô ấy đặc thù, cho nên biết được những chuyện này. Xin hỏi sư phụ của cô ấy là Phật Bồ-tát sao?

Đáp: Không phải là Phật Bồ-tát, Phật Bồ-tát sẽ không trêu chọc người khác như vậy, Phật Bồ-tát sẽ không có tâm thái này, phải biết điều này. Phật Bồ-tát nhất định là dạy cô ấy làm theo Đệ Tử Quy, Cảm Ứng Thiên, Thập Thiện Nghiệp Đạo, chúng ta phải biết điều này.

Hỏi: Thứ ba, các câu kinh văn “cha mẹ lỗi - khuyên thay đổi”, “lỗi không ngăn - đôi bên khuyết” v.v. và câu “người chân thật tu đạo, không thấy lỗi thế gian”, giữa hai câu này nên lý giải thế nào?

Đáp: Một cái là nói về sự, một cái là nói về lý; một cái là nói ở giai đoạn sơ học, một cái là nói lúc công phu thành tựu, không giống nhau. Lúc công phu thành tựu, chúng ta không cần nói Đại thừa giáo, chỉ nói Tiểu thừa giáo, thành tựu của A-la-hán, chấp trước không còn nữa. Các bạn nghĩ thử xem, chấp trước không còn nữa, bạn còn nhìn thấy lỗi lầm của người khác sao? Nhìn thấy lỗi lầm của người khác là chấp trước, cho nên A-la-hán không thấy lỗi thế gian. Bồ-tát cũng không thấy, Bồ-tát không có phân biệt, bạn nhìn thấy lỗi lầm của người khác, bạn chắc chắn có phân biệt. Phật không nhìn thấy, tại sao vậy? Nhìn thấy lỗi lầm của người khác chắc chắn có vọng tưởng, Phật không có vọng tưởng. Cho nên bạn biết được, Phật, Bồ-tát, A-la-hán không thấy lỗi thế gian. Vậy thì bạn biết được, trong Đệ Tử Quy đều là phạm phu, vọng tưởng phân biệt chấp trước của chúng ta chưa đoạn thứ nào. Cha mẹ cũng chưa đoạn, tôi cũng chưa đoạn, cho nên nhìn thấy lỗi lầm của họ thì phải khuyên giải, phải khuyên nhủ họ, đây là điều nên làm, làm theo Đệ Tử Quy. Đàn kinh quá cao đi, đợi sau khi bạn chứng A-la-hán, tự nhiên sẽ là như vậy. Nhưng A-la-hán, Bồ-tát đến thế gian này, nhìn thấy con người có lỗi lầm thì các ngài vẫn khuyên nhủ, các

ngài là khuyển mà không khuyển, không khuyển mà khuyển, về sự có khuyển nhưng trong tâm thì sạch sẽ, không nhiễm mảy trần.

Hỏi: Câu hỏi thứ tư, lão pháp sư nói hiện tại truyền thụ tam đàn đại giới đa phần chỉ có hình thức, đồng thời nói bản thân có thể tự mình thọ giới Bồ-tát trước Phật, không cần để ý người khác thừa nhận hay không, chỉ cần Phật Bồ-tát thừa nhận là được. Xin hỏi người tu hành chân chánh liệu có thể vượt khỏi phạm tục, không cần tùy tục mà tự mình thọ giới trước mặt Phật Bồ-tát được không?

Đáp: Thọ giới là quy tắc, là nghi thức, là tôn trọng lời dạy bảo của Phật Bồ-tát, cũng là tôn trọng chính mình, chuyện này không thể phớt bỏ. Nếu phớt bỏ thì hình thức Phật giáo không còn nữa; hình thức không còn nữa thì vô cùng bất lợi đối với thế gian, đối với chúng sanh. Tại sao vậy? Chúng sanh không có tấm gương, không có quy tắc, Việc này nhất định phải tuân thủ. Còn về giới luật, ở trước mặt Phật Bồ-tát tự mình thọ trì, đại sư Ngẫu Ích là căn cứ theo một loại trong ba kinh Địa Tạng, là kinh Chiêm Sát Thiện Ác Nghiệp Báo, trong này giảng rất rõ ràng. Bạn tu hành pháp chiêm sát, hành pháp chiêm sát tu viên mãn, nó có luân tướng, giống như gieo quẻ, bói toán vậy. Luân tướng này chứng minh thân tâm của bạn thanh tịnh, bạn thọ giới này sẽ đắc giới. Phải dùng quy tắc này để làm, đây thực sự là pháp môn đại khai phương tiện mà đức Phật chỉ ra cho những chúng sanh nghiệp chướng sâu nặng thời mạt pháp, chỉ cho chúng ta phương pháp này, vào thời kỳ này chúng ta vẫn có thể đắc giới. Cho nên người xuất gia thọ giới là hình thức, bản thân thực sự đắc giới, tu hành pháp chiêm sát thì bạn thực sự có thể đắc giới.

Hỏi: Câu hỏi thứ năm, đệ tử là kiến trúc sư nhà lầu, người xây nhà lầu không thi công theo bản thiết kế, cắt giảm nguyên vật liệu, lãnh đạo đơn vị bảo con ký tên trên bản thiết kế, đệ tử biết rõ người thi công thực sự cắt giảm nguyên vật liệu, nhưng vì cuộc sống của gia đình, bị ép không còn cách nào nên không thể không ký tên, mỗi ngày về nhà sám hối nghiệp chướng, xin hỏi nên giải quyết cảnh khó khăn này như thế nào?

Đáp: Chuyện này mỗi ngày sám hối cũng không hết được, tại sao vậy? Sám hối rồi lại làm, làm rồi lại sám hối, sám hối không hết được. Nên sám hối như thế nào? Sau không tái phạm. Bạn có thể đổi nghề, không làm ngành nghề này nữa. Chuyện này đối với người khác đương nhiên là khó khăn, nhưng bạn thực sự hiểu được, phải chịu trách nhiệm nhân quả. Nếu bạn thực sự hiểu được nhân quả, tin tưởng nhân quả thì bạn liền biết được trong mệnh của bạn có thì chắc chắn sẽ có, trong

mệnh không có thì bạn cầu cũng không được. Cho dù là làm ngành nghề nào, bạn kiếm được tiền là do trong mệnh của bạn có, cho dù làm ngành nghề nào cũng đều kiếm được tiền; trong mệnh không có, làm ngành nghề nào cũng không được, phải hiểu đạo lý này. Đặc biệt là biết sửa lỗi làm mới, được tam bảo gia trì, được quý thần tôn kính.

Chuyện quý thần này thực sự có. Sáng sớm nay tôi nhận được điện thoại của đồng tu ở Indonesia gọi tới. Cũng là dựa thân, thiên thần dựa thân, ông hỏi họ từ cõi trời nào? Họ nói là tầng trời thứ bảy. Thiên thần dựa thân tìm nơi tu hành, nhìn trúng một đỉnh núi ở Indonesia, họ nói nơi đó dễ tu hành, hy vọng ở nơi đó. Hỏi tôi phải làm thế nào? Tôi nói ông lập bài vị cho họ ở nơi đó, nơi đó là niệm Phật đường, trong niệm Phật đường thờ cúng bài vị, mời họ cùng tới cộng tu. Ông nói còn có rất nhiều quý thần, còn có súc sanh. Tôi nói có thể làm theo quy tắc của đạo tràng bình thường, đều mời họ tới tham gia cộng tu, những quý thần đó đều trở thành thần hộ pháp của đạo tràng.

Hỏi: Câu hỏi thứ sáu, mẹ con đã quen niệm thánh hiệu Quán Âm, xin hỏi lúc trợ niệm vãng sanh nên niệm A-di-đà Phật hay là niệm thánh hiệu Quán Âm?

Đáp: Bà niệm quen Quán Âm Bồ-tát rồi, phải thuận theo bà, không được thay đổi, thay đổi, một khi bà sanh phiền não thì không đi được, công đức cả đời tu hành của bà sẽ bị phá hoại. Tiếp tục niệm Quán Thế Âm Bồ-tát, hồi hướng cầu sanh Tịnh độ, điều này trong kinh Vô Lượng Thọ nói rất rõ ràng.

Hỏi: Câu hỏi tiếp theo, bởi vì chồng con không tin Phật, để tránh mâu thuẫn, chỉ đành thờ tượng Phật, tụng kinh trong phòng ngủ của con cái, buổi tối đệ tử mới làm thời khóa tối và lạy Phật, con trai bị con ảnh hưởng cũng tin Phật, đồng thời trước khi ngủ quen nghe con đọc kinh A-di-đà. Nhưng lão pháp sư từng nói, nếu trong phòng có người đang ngủ, đọc kinh không tốt đối với người đang ngủ, xin hỏi tình huống của con thì nên làm như thế nào?

Đáp: Tình huống của bạn là bất đắc dĩ, có thể châm chước. Nếu trong nhà bạn có rất nhiều phòng, bạn nên chọn một căn phòng sạch sẽ khác làm Phật đường. Nếu không có nhiều không gian như vậy, căn nhà của bạn rất nhỏ, không còn căn phòng nào nữa, có thể đặt một khám thờ Phật nhỏ, hoặc lấy một tầng trong tủ để thờ Phật. Lúc không niệm Phật thì đóng lại, lúc niệm Phật thì mở ra, như vậy rất tốt.

Hỏi: Câu hỏi thứ tám, trẻ nhỏ ngủ một mình, nếu dán một tấm ảnh nhỏ Tây Phương Tam Thánh trên đầu giường của chúng, chúng cảm thấy như vậy có cảm giác an toàn, xin hỏi liệu có được không?

Đáp: Có thể, trẻ nhỏ, cố gắng cho chúng xem hình tượng Phật Bồ-tát nhiều hơn.

Hỏi: Câu hỏi thứ chín, người hỏi nói đệ tử là nhà thiết kế đồ họa, khoảng thời gian trước hợp tác với người khác thiết kế hình ảnh trang chủ cho một trang web, nội dung trang web do người khác làm. Nhưng sau đó những người này không chấp nhận đề nghị của con, thêm câu “sở hữu bản quyền” trên những bức ảnh này, xin hỏi như vậy đệ tử cũng không tránh được cũng có tội lỗi đúng không? Nếu như có thì nên sám hối như thế nào?

Đáp: Tôi không thấy ảnh bạn thiết kế, nội dung là gì? Phải nhìn thấy nội dung, nếu nội dung không phải là Phật pháp thì không sao. Nội dung là Phật pháp thì mặc dù làm tốt hơn chẳng nữa, bạn hạn chế lưu hành Phật pháp, bạn coi Phật pháp là sản phẩm của chính mình để bán, đây là “buôn bán Như Lai” mà trong Giới kinh nói tới, bạn ở nơi đó buôn bán tam bảo, bạn là hành vi thương mại. Tam bảo có thể buôn bán được không? Có thể, không có bản quyền thì được. Nếu có bản quyền, sáng chế của tôi thì người khác không được bán, chỉ có tôi có thể bán, vấn đề liên nghiêm trọng rồi. Cho nên nhất định phải dùng tâm cung kính để làm, phải thường có suy nghĩ lợi người. Lợi người mới là thực sự lợi mình, phước báo sẽ lớn, nếu như tham chút lợi nhỏ, lợi ích mà bạn có được trong đời này đều là trong mệnh của bạn có, trong mệnh không có thì một thứ bạn cũng không có được. Sau khi có được hết phước báo này, đời đời kiếp kiếp về sau của bạn là bần cùng hạ tiện, khổ không thể tả, không thể không biết đạo lý này. Trước mắt tham chút lợi nhỏ, lúc chúng tôi giảng kinh thường nói, là trong vui có khổ, bạn có thể chịu đựng được thì trong khổ có vui, không thể không biết điều này. Tuyệt đối không được làm chuyện trái lương tâm, tuyệt đối không được lừa gạt người khác, càng không được lừa gạt Phật pháp, chớ ngại duyên phận học Phật của người khác, lỗi lầm này vô cùng nặng.

Tiếp theo là một câu hỏi của đồng tu Indonesia.

Hỏi: Người Hoa năm mươi, sáu mươi tuổi ở Indonesia biết đọc biết viết tiếng Hoa, nhưng thế hệ trẻ đa phần đều không biết, trong tình huống này muốn dùng tiếng Hoa để giới thiệu Phật pháp là rất khó khăn. Mà tăng đoàn Tiểu thừa ở đây thông thường đều là dùng tiếng Indonesia, rất dễ dàng giúp người dân địa phương hiểu

được. Người hỏi có hai vấn đề, thứ nhất là nếu đệ tử trợ giúp Tiểu thừa phổ biến Phật pháp căn bản, để tiện cho người sơ học có thể tiếp thu pháp môn đúng đắn, làm như vậy liệu có phải là rời xa trách nhiệm chuyên tu hay không?

Đáp: Chuyện này có thể làm, trước tiên tiếp dẫn, để mọi người hiểu được trước. Chỉ cần nghe được Phật pháp, nhìn thấy tượng Phật, có câu “hễ thoáng qua tai, mãi thành hạt giống đạo”. Đời này họ không thành tựu, họ kết duyên với Phật, tương lai duyên này chín muồi thì họ nhất định sẽ vào cửa Phật, cho nên đây là chuyện tốt.

Hỏi: Thứ hai, nếu phiên dịch đĩa của lão pháp sư, lại sợ phiên dịch không tốt, có sai sót, phải gánh nhân quả, xin sư phụ khai thị.

Đáp: Phiên dịch không có vấn đề, bạn hiểu bao nhiêu thì bạn dịch bấy nhiêu, không hiểu thì có thể không dịch, hoặc là không hiểu thì thỉnh giáo người khác nhiều hơn. Người Indonesia biết tiếng Hoa học Phật cũng không ít, nhờ người khác giúp đỡ, sau khi bạn dịch xong nhờ người khác sửa cho bạn. Thậm chí là hỏi thêm vài người, bạn quay về so sánh, người nào nói tương đối trôi chảy, người nào nói tương đối dễ hiểu thì bạn sử dụng, đây đều là phương pháp. Nên thường thỉnh giáo người khác thì bạn sẽ không có sai sót. Hiện tại vừa hết thời gian, câu hỏi cũng trả lời xong.